

## *Chương 4*

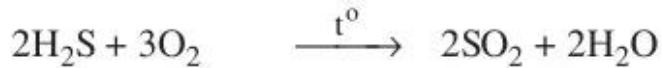
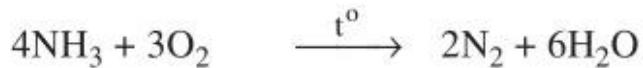
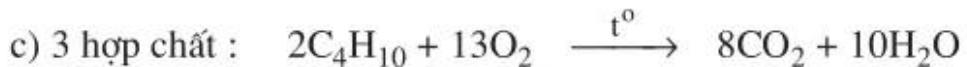
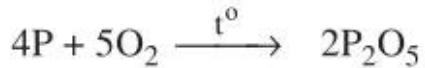
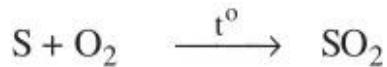
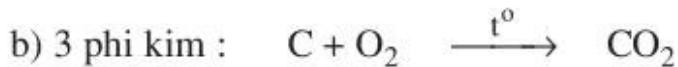
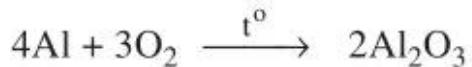
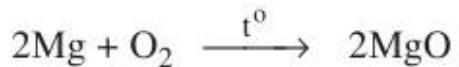
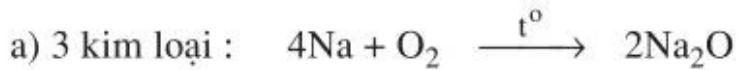
# Oxi Không khí

---

### BÀI 24 : TÍNH CHẤT CỦA OXI

**24.1.** Phương án D

**24.2.** Phương trình hoá học của phản ứng giữa O<sub>2</sub> với :



**24.3.** Oxi trong không khí là đơn chất. Cá sống được trong nước vì trong nước có hoà tan khí oxi. Những lĩnh vực hoạt động của con người cần thiết phải dùng bình nén oxi để hô hấp là : thợ lặn, phi công lái máy bay, phi công vũ trụ, bệnh nhân khó thở, công nhân làm việc ở các hầm mỏ sâu...

**24.4.** Ở bình (1) cục than cháy lâu hơn ở bình (2). Bình (2) cục than cháy lâu hơn ở bình (3) vì lượng oxi ở 3 bình như nhau.

**24.5.** Người và động vật trong quá trình hô hấp lấy O<sub>2</sub>, thải ra khí CO<sub>2</sub>. Nhiên liệu trong quá trình đốt cháy cũng cần O<sub>2</sub> và thải ra CO<sub>2</sub>, nhưng lượng O<sub>2</sub> không

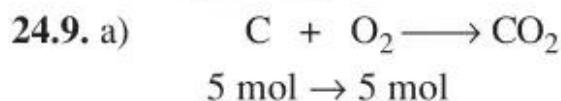
mất dần do sự quang hợp của cây xanh đã hấp thụ khí  $\text{CO}_2$  và tạo ra lượng khí oxi rất lớn. Do đó tỉ lệ oxi trong không khí (tính theo thể tích) luôn luôn xấp xỉ bằng 20%.

- 24.6. a)  $4\text{Na} + \text{O}_2 \xrightarrow{\text{t}^\circ} 2\text{Na}_2\text{O}$   
 b)  $2\text{Mg} + \text{O}_2 \xrightarrow{\text{t}^\circ} 2\text{MgO}$   
 c)  $4\text{P} + 5\text{O}_2 \xrightarrow{\text{t}^\circ} 2\text{P}_2\text{O}_5$   
 d)  $4\text{Al} + 3\text{O}_2 \xrightarrow{\text{t}^\circ} 2\text{Al}_2\text{O}_3$   
 e)  $3\text{Fe} + 2\text{O}_2 \xrightarrow{\text{t}^\circ} \text{Fe}_3\text{O}_4$

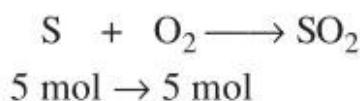
24.7. a) Ở nhiệt độ  $100^\circ\text{C}$  thì nước sôi.

- b) Trong thời gian nước sôi, nhiệt độ không thay đổi.  
 c) Vỏ các-tông không cháy trên bếp lửa khi trong hộp các-tông có đầy nước, khi trong hộp các-tông hết nước, vỏ các-tông sẽ cháy ở nhiệt độ trên  $100^\circ\text{C}$ .  
 d) Nếu trong hộp các-tông không có nước thì vỏ hộp sẽ cháy khi đun hộp trên bếp lửa.

24.8. Phát biểu của em học sinh chỉ đúng câu đâu : Cây nến cháy vì có phản ứng cháy của nến với khí oxi, còn bóng đèn sáng lên không phải là phản ứng cháy (vì không có khí oxi) mà là dây tóc bóng đèn nóng lên thì phát sáng nhờ nguồn điện.



Khối lượng oxi để đốt cháy 5 mol cacbon là :  $5 \times 32 = 160$  (g).



Khối lượng oxi để đốt cháy 5 mol lưu huỳnh là :  $5 \times 32 = 160$  (g).

b) Số mol lưu huỳnh :  $\frac{3,2}{32} = 0,1$  (mol)

Số mol oxi :  $\frac{1,12}{22,4} = 0,05$  (mol)

